

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 00629/2026/PKQ/26.109

I. THÔNG TIN CHUNG

Tên khách hàng Công ty TNHH TTD Việt Nam
Địa chỉ Số 146 phố Giảng Võ, Phường Giảng Võ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Loại mẫu Nước bể bơi
Ngày nhận mẫu 28/01/2026
Thời gian thử nghiệm 28/01/2026 - 11/02/2026

II. KẾT QUẢ

TT	Thông số	Đơn vị	Phương pháp phân tích	Kết quả	QCSS
				260128.NBB.001	
1	Coliform	CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (LOD=1)	< 1
2	E.Coli	CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (LOD=1)	< 1
3	Asen (As) ⁽⁺⁾	mg/L	SMEWW 3113B:2023	KPH (LOD=0,0008)	0,01
4	Clo dư tự do	mg/L	TCVN 6225-2:2012	0,72	0,2 ÷ 1
5	Độ đục ⁽⁺⁾	NTU	SMEWW 2130B:2023	<0,60	2
6	Màu sắc	TCU	SMEWW 2120C:2023	KPH (LOD=3)	15
7	Mùi ⁽⁺⁾	Cảm quan	HD.QT.08-01-W89	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ
8	pH ⁽⁺⁾	-	TCVN 6492:2011	7,2	6 ÷ 8,5
9	Amoni (NH ₄ ⁺) (tính theo N) ⁽⁺⁾	mg/L	TCVN 6179-1:1996	KPH (LOD=0,03)	1
10	Chỉ số Permanganat ⁽⁺⁾	mg/L	TCVN 6186:1996	KPH (LOD=0,2)	2
11	Fe ⁽⁺⁾	mg/L	SMEWW 3500.Fe.B:2023	KPH (LOD=0,02)	0,3

Ghi chú:

- KPH: Không phát hiện; LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp thử;
- QCSS: QCVN 01-1:2024/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt; so sánh theo yêu cầu của khách hàng;
- 260128.NBB.001: Mẫu nước lấy tại bể bơi khách sạn Grand Vista Hà Nội;
- Mẫu do khách hàng gửi đến.

PHÒNG PHÂN TÍCH HOÁ - SINH

KS. Trần Thị Thu Huệ



Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2026

VIỆN TRƯỞNG

TS. Bùi Đức Trung

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm, tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng.

2. Các chỉ tiêu đánh dấu (+) được công nhận tiêu chuẩn ISO/IEC 17025:2017.

3. Các chỉ tiêu đánh dấu (*) được thực hiện bởi nhà thầu phụ.

4. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Viện không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.

BM.QT.12.02

Lần ban hành: 02.2022

Trang 1/1